

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Nguyễn Đức Minh

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÁC DOANH NGHIỆP
SPIN-OFF NHẪM THƯƠNG MẠI HÓA SẢN PHẨM
R&D TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC (NGHIÊN CỨU
TRƯỜNG HỢP TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
TP. HỒ CHÍ MINH)

Chuyên ngành: Quản lý khoa học và công nghệ

Mã số: 9340412.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn

Người hướng dẫn khoa học:

- Người hướng dẫn 1 : GS.TS. Trịnh Duy Luân

- Người hướng dẫn 2 :

Phản biện:

Phản biện:

Phản biện:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm luận án tiến sĩ họp tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn

vào hồi giờ ngày tháng năm 2022

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài

Trường Đại học nói chung (có chức năng chính là đào tạo, (NCKH) nghiên cứu khoa học, phục vụ xã hội); trong đó, chức năng NCKH sẽ giúp tạo ra 2 loại sản phẩm chính (sản phẩm hữu hình và sản phẩm vô hình). Sản phẩm vô hình - tri thức mới (để mà truyền bá/đào tạo/dạy học) và hữu hình - công cụ kỹ thuật mới ((TMH) thương mại hóa đây là sản phẩm của R&D và có thể làm spin-off). Doanh nghiệp spin-off sẽ đóng một vai trò quan trọng trong hệ thống liên kết các nhà nghiên cứu và người sử dụng kết quả nghiên cứu từ các trường Đại học, và các doanh nghiệp cùng hợp tác. Đảng và Nhà nước đã có những chủ trương, chính sách quan trọng nhằm tăng cường các hoạt động KH&CN trong các trường Đại học: Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP ngày 2/11/2005 của Chính phủ về *"Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục Đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020"*. Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030: Động lực phát triển tài sản trí tuệ. Gần đây nhất là Dự thảo Quyết định chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 của thủ tướng chính phủ (năm 2021). Vì vậy, tác giả lựa chọn đề tài ***"Chính sách phát triển các doanh nghiệp spin-off nhằm thương mại hóa sản phẩm R&D trong các Trường Đại học (Nghiên cứu trường hợp Trường Đại học Công nghệ Tp. Hồ Chí Minh)"*** làm luận án tiến sĩ chuyên ngành quản lý KH&CN.

2. Ý nghĩa của nghiên cứu

2.1. Ý nghĩa khoa học

Luận án góp phần hoàn thiện và phát triển cơ sở lý luận về mặt chính sách tác động tới sự phát triển các doanh nghiệp spin-off nhằm đẩy mạnh TMH sản phẩm R&D trong trường Đại học.

2.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Luận án góp phần nhận diện một cách khách quan về sự khác biệt giữa spin-off và startup, những nguyên nhân dẫn đến khó TMH kết quả nghiên cứu từ chính sách, tổ chức, hoạt động của spin-off, các yếu tố quản lý (SHTT) sở hữu trí tuệ, đầu tư, tài chính, phát triển nguồn nhân lực và liên kết doanh nghiệp spin-off trường Đại học Việt Nam (nghiên cứu trường hợp trường Đại học Công nghệ TP.HCM).

- Tạo động lực thúc đẩy hoạt động NCKH và CGCN của giảng viên/ nhà khoa học trong các trường Đại học học/ viện, trung tâm/ vườn ươm công nghệ. Luận án còn là tài liệu tham khảo cho các cá nhân và tổ chức trong việc giảng dạy, học tập và NCKH tại các trường/ viện, trung tâm/ vườn ươm công nghệ, cơ sở đào tạo chuyên ngành quản lý KH&CN.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục tiêu nghiên cứu

Đề xuất những chính sách để phát triển doanh nghiệp spin-off nhằm TMH các sản phẩm R&D tại các trường đại học trong nhóm ngành kỹ thuật.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Xây dựng cơ sở lý luận về chính sách phát triển doanh nghiệp spin-off nhằm TMH các sản phẩm R&D
- Tìm hiểu thực trạng các doanh nghiệp spin-off trong các trường Đại học, việc TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này và những chính sách có liên quan.

- Xác định những nhân tố tác động tới sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học, qua đó thúc đẩy TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này.
- Đề xuất một số chính sách tác động tới những nhân tố thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học nhằm giúp TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này.

4. Đối tượng, khách thể, phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài luận án là cơ sở lý luận và thực tiễn các chính sách hiện có, liên quan đến sự phát triển của các doanh nghiệp spin-off về TMH các kết quả nghiên cứu trong các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật ở Việt Nam; và những đề xuất về chính sách mới đối với loại hình doanh nghiệp này trong thời gian tới.

4.2. Khách thể nghiên cứu

- Các văn kiện của Đảng và Nhà nước liên quan đến chính sách phát triển các doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học.
- Mẫu khảo sát là 150 bảng câu hỏi/150 người, khảo sát từ các nhà quản lý, các nhà nghiên cứu và giảng viên /nhà khoa học tại trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật tại TP.HCM. Phỏng vấn sâu, quan sát, chuyên gia, nhà hoạch định chính sách quản lý trường Đại học là 15 người.

4.3. phạm vi nghiên cứu

- Dữ liệu và tư liệu nghiên cứu được thu thập trong giai đoạn 2016 – 2020; đánh giá các chính sách ảnh hưởng đến sự phát triển của spin-off và các giải pháp được đề xuất cho giai đoạn đến năm 2030.

- Luận án khảo sát một số trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật tiêu biểu tại TP.HCM và tập trung vào nghiên cứu trường hợp Trường Đại học Công nghệ TP.HCM.

5. Câu hỏi nghiên cứu

- *Câu hỏi nghiên cứu chủ đạo*: Cần làm gì để phát triển các doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật, qua đó có thể TMH được các sản phẩm R&D?

- *Câu hỏi nghiên cứu bổ trợ*:

+ Thực trạng phát triển của các doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật của Việt Nam, việc TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này và những chính sách có liên quan như thế nào?

+ Những nhân tố nào tác động tới sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học?

+ Cần có những chính sách gì để thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật, qua đó giúp TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này?

6. Giả thuyết nghiên cứu

- **Giả thuyết nghiên cứu chủ đạo**: Chính sách thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật và qua đó có thể TMH được các sản phẩm R&D.

- **Giả thuyết nghiên cứu bổ trợ**:

+ Sự phát triển của các doanh nghiệp spin-off tại các trường đại học trong nhóm ngành kỹ thuật còn khó khăn; việc TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này còn hạn chế; những

chính sách liên quan còn thiếu, chưa đồng bộ và chưa phù hợp với thực tiễn.

+ Những nhân tố như: quản lý SHTT, đầu tư, tài chính, phát triển nguồn nhân lực và liên kết doanh nghiệp có tác động tới sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường Đại học, quá đó giúp thúc đẩy TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp.

+ Cần bổ sung và hoàn thiện những chính sách về quản lý sở hữu trí tuệ, đầu tư, tài chính, phát triển nguồn nhân lực và liên kết doanh nghiệp để phát triển các doanh nghiệp spin-off tại các trường đại học nhằm TMH được các sản phẩm R&D.

7. Phương pháp chứng minh giả thuyết

7.1. Tiếp cận để chứng minh giả thuyết

Các tiếp cận: Tiếp cận hệ thống và cấu trúc; Tiếp cận quy nạp; Tiếp cận nội quan ngoại quan; Tiếp cận phân tích tổng hợp; Tiếp cận liên ngành; Tiếp cận định tính định lượng.

7.2. Các phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng

- Nghiên cứu phân tích tài liệu và số liệu;
- Nghiên cứu phi thực nghiệm: Điều tra bảng hỏi, phỏng vấn sâu, quan sát, chuyên gia.

8. Cấu trúc của Luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, các Phụ lục và Danh mục tài liệu tham khảo, Luận án được kết cấu thành 4 chương: *Chương 1.* Tổng quan tài liệu; *Chương 2.* Cơ sở lý luận nghiên cứu về doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học; *Chương 3.* Thực trạng hoạt động và các chính sách đối với doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học tại Việt Nam hiện nay; *Chương 4.* Một số đề xuất hoàn thiện chính sách đối với doanh nghiệp spin-off trong các trường Đại học của Việt Nam.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Khái quát hóa các công trình đã tổng quan

Qua các nghiên cứu của các nhà nghiên cứu trong nước và ngoài nước, tác giả đưa ra một số nhận định như sau:

- Mô hình doanh nghiệp spin-off triển khai và phát triển mạnh mẽ tại các quốc gia phát triển từ rất lâu.
- Những thách thức liên quan đến đổi mới thể chế chính sách để thúc đẩy hoạt động TMH trường Đại học; xác định các yếu tố chính do việc thành lập các công ty spin-off, theo quan điểm của cả cơ quan công quyền và cơ quan học thuật.
- Một số nghiên cứu đề xuất xem xét các hình thức tổ chức linh hoạt kết hợp chặt chẽ với cách tiếp cận mô hình spin-off.
- Hoạt động spin-off dựa trên bốn loại nguồn lực: thể chế, vốn nhân lực, tài chính và thương mại.

1.2. Những khoảng trống và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu của Luận án

a) Những khoảng trống trong các công trình nghiên cứu có liên quan đến vấn đề nghiên cứu của Luận án

Từ những công trình nghiên cứu đã tổng quan, có thể nhận diện những khoảng trống cần nghiên cứu của Luận án như sau:

- **Về lý luận:** cho đến nay, chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu có hệ thống về chính sách TMH kết quả nghiên cứu qua spin-off trong trường Đại học. Các nghiên cứu mới dừng lại ở việc phân tích đánh giá thực trạng về cơ chế chính sách TMH kết quả nghiên cứu. Các tác giả chưa tiến hành khảo sát thực tế tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật. Các nghiên cứu cũng chưa chỉ ra được những nhân tố nào ảnh

hưởng đến thương mại sản phẩm R&D, những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế để đưa ra những giải pháp và kiến nghị cụ thể. Các giải pháp và kiến nghị mang tính vĩ mô chưa gắn với điều kiện thực tiễn của đơn vị nghiên cứu cụ thể nào đặc biệt là cho các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật ở Việt Nam.

- **Về thực tiễn:** chưa có công trình nghiên cứu nào đưa ra một khung lý thuyết về chính sách phát triển doanh nghiệp spin-off một cách hệ thống, theo cách tiếp cận lý thuyết đổi mới thúc đẩy quá trình TMH kết quả NCKH: Lấy hệ thống đổi mới làm trung tâm, cách nhìn hệ thống đổi mới để giải quyết vấn đề thương mại, giải quyết các chính sách biện pháp thương mại có hệ thống. Cũng chưa thấy có đề tài nghiên cứu nào bàn về vai trò của chính sách về hành chính, về đầu tư tài chính, về phát triển nguồn nhân lực, về TSTT, và chính sách về liên kết tổ chức hoạt động các doanh nghiệp spin-off trong các trường Đại học để thương mại sản phẩm R&D.

b) Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu của Luận án

Thông qua nhận diện những khoảng trống trong vấn đề nghiên cứu của Luận án, tác giả xác định những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu của Luận án bao gồm:

- **Về lý luận:** Dựa trên kết quả tổng quan các công trình nghiên cứu của các học giả trong và ngoài nước liên quan đến chính sách phát triển spin-off nhằm thương mại sản phẩm R&D của các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật, tác giả xác định còn có những khoảng trống cần nghiên cứu như sau: Spin-off không mới với thế giới và với giới học thuật tại Việt Nam nhưng vẫn có tính thời sự trong thực tiễn tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật. Sự phát triển của các doanh nghiệp

spin-off tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật còn khó khăn, việc TMH sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này còn hạn chế; và nguyên nhân chính là do những chính sách liên quan còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa phù hợp với thực tiễn và chưa nhắm trúng các yếu tố tác động chủ yếu để kích thích sự phát triển của các spin-off.

Từ đó, tác giả luận án xác định khung lý thuyết của nghiên cứu là: xác định những yếu tố tác động chủ yếu tới sự phát triển của các spin-off tại các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật; đo lường/đánh giá các yếu tố này (xem mạnh/yếu thế nào); xem xét sự tác động của của nó tới sự phát triển của các spin-off tại các trường Đại học nhằm TMH sản phẩm R&D; và đánh giá các chính sách hiện có đang tác động như thế nào tới vấn đề này; đề xuất giải pháp về mặt chính sách tác động tới những yếu tố này từ đó phát triển spin-off để đẩy mạnh TMH sản phẩm R&D.

- **Về thực tiễn:** Đề tài luận án này tập trung làm rõ nội hàm, vai trò của doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học thuộc nhóm ngành kỹ thuật, các thiết chế hỗ trợ, tạo điều kiện cho việc hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp này thật sự hữu ích nhằm thương mại sản phẩm R&D. Nó cũng giúp cho các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý KH&CN và đổi mới, các nhà nghiên cứu, các nhà công nghệ, các nhà sáng chế và những doanh nhân có tinh thần khoa học, mang lại cách nhìn doanh nghiệp spin-off nhất là loại hình doanh nghiệp đặc thù này trong các trường Đại học trong nhóm ngành kỹ thuật ở Việt Nam nhằm thương mại sản phẩm R&D trong thời gian tới.

CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN NGHIÊN CỨU

2.1. Các khái niệm cơ bản của đề tài

2.1.1. *Khái niệm spin-off và doanh nghiệp spin-off*

Spin-off được khởi nguồn từ trường Đại học (tách ra hoạt động độc lập từ các trường Đại học), do các cá nhân tạo ra các tài sản KH&CN tham gia vào quá trình quản lý của doanh nghiệp.

Mặc dù giữa spin-off và start-up có sự khác nhau, nhưng giữa chúng đều có đặc điểm chung là: (1) khởi đầu một doanh nghiệp mới dựa trên kết quả KH&CN; (2) doanh nghiệp có khả năng thực hiện đổi mới và TMH các kết quả KH&CN để sản xuất các loại sản phẩm mà người tiêu dùng có nhu cầu.

Vậy có thể định nghĩa spin-off như sau: Doanh nghiệp spin-off là mô hình các doanh nghiệp khởi nguồn do chính nhà khoa học tạo ra công nghệ đồng sở hữu với cơ quan nghiên cứu. Nói cách khác, doanh nghiệp spin-off là công ty triển khai kết quả nghiên cứu ứng dụng của nhà khoa học với hình thức đồng sở hữu giữa cơ quan nghiên cứu và nhà sáng chế, được quản lý độc lập với cơ sở nghiên cứu.

2.1.2. *Khái niệm về R&D*

Theo OECD và UNESCO, những yếu tố cơ bản để xác định hoạt động NC&PT bao gồm: tính sáng tạo; tính mới; sử dụng phương pháp khoa học; tạo ra những tri thức mới. Và NC&PT được chia thành ba nhóm loại hình hoạt động: nghiên cứu cơ bản; nghiên cứu ứng dụng; phát triển thực nghiệm (được hiểu là phát triển công nghệ, bao gồm triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm).

2.1.3. *Khái niệm về chính sách*

Chính sách KH&CN (tiếng Anh: Science and technology policy) là hệ thống các quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc chỉ đạo, định hướng phát triển, các thể chế và biện pháp thúc đẩy việc tiếp thu, phát triển và sử dụng KH&CN và các ngành khoa học hỗ trợ công nghệ để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phát triển năng lực KH&CN quốc gia trong từng thời kỳ.

2.1.4. Khái niệm TMH kết quả nghiên cứu

Thuật ngữ TMH kết quả nghiên cứu gắn với sáng chế và đổi mới. TMH kết quả nghiên cứu được hiểu là quá trình đưa sáng chế là kết quả nghiên cứu ứng dụng thành sản phẩm hàng hoá và gắn với thị trường.

Theo Luật KH&CN số: 21/2000/QH10; Luật CGCN của Quốc hội, số 07/2017/QH14 và Nghị định 76/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chuyển giao công nghệ, hoạt động TMH KQNC cứu được hiểu là một quá trình là quá trình...chuyển quyền sử dụng đối với kết quả nghiên cứu.

2.1.5. Doanh nghiệp Spin-off trong các trường Đại học

Các trung tâm nghiên cứu, các viện nghiên cứu, vườn ươm doanh nghiệp, các công ty, phòng khoa học và CGCN, phòng thí nghiệm, các xưởng sản xuất trong trường Đại học.

Quyết định số 68/1998/QĐ-TTg; Thông tư Liên tịch số 11/1999/TTLT-BGDĐT-BKHCNMT-BTCCBCP, số 11/1999/TTLT-BGD&ĐT-BKHCN&MT-BTCCBCP, quyết định số 68/1998/QĐ-TTg, Luật KH&CN số 29/2013/QH13...

2.1.5.1. Doanh nghiệp 2 vòng xoắn (liên kết tay đôi: nghiên cứu-sản xuất)

Liên kết trường Đại học - doanh nghiệp được xem là một nguồn vốn xã hội có ảnh hưởng tới các nhà nghiên cứu /giảng viên trong việc thực hiện TMH sản phẩm R&D. Theo nghiên cứu của Wu (2015) xác định rằng các hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường là một nhân tố dự báo tích cực với thái độ tích cực với hoạt động TMH khoa học.

2.1.5.2. Doanh nghiệp ba vòng xoắn: Nhà nước-Trường nghiên cứu-doanh nghiệp spin-off

- Mối quan hệ ba vòng xoắn: nhà nước- trường Đại học-doanh nghiệp

- Trường học định hướng, doanh nghiệp giữ vai trò "đẫn đường" trong mô hình ba vòng xoắn

- Doanh nghiệp trong mối quan hệ ba vòng xoắn

- Vai trò tối ưu của Nhà nước trong mô hình ba vòng xoắn.

2.1.6. TMH sản phẩm R&D

2.1.6.1. Các loại hình sản phẩm R&D trong các trường Đại học nhìn từ góc độ thương mại hóa

2.1.6.2. Doanh nghiệp Spin-off thúc đẩy đổi mới, tạo ra sản phẩm thâm dụng tri thức

2.1.6.3. Thể hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các trường Đại học

2.2. Chính sách đối với các doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học

2.2.1. Khuyến khích tinh thần kinh thương, khởi nghiệp đối với các tập thể KH&CN trong các trường Đại học

2.2.2. Chính sách SHTT đối với các kết quả R&D của trường Đại học

2.2.3. Tạo dựng môi trường sinh thái cho các DN Spin-off

2.2.4. Thực thi quyền tự trị cho các trường Đại học

2.3. Hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học

2.4. Các quan điểm lý thuyết nghiên cứu chính sách phát triển doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học

2.4.1. Tiếp cận liên ngành

2.4.2. Các lý thuyết về thương mại sản phẩm, liên kết R&D

2.4.3. Lý thuyết đổi mới KH&CN quốc gia

2.4.5. Lý thuyết và phương pháp đánh giá chính sách

2.4.6. Cơ chế, chính sách KH&CN và TMH kết quả nghiên cứu đối với các trường Đại học Việt Nam

- *Chủ trương, chính sách cho phát triển hoạt động NCKH và TMH kết quả nghiên cứu:*

- *Hệ thống văn bản luật pháp về KH&CN và TMH kết quả nghiên cứu:*

- *Cơ chế, chính sách về tài chính cho hoạt động KH&CN và TMH kết quả nghiên cứu:*

- *Chính sách khuyến khích, đãi ngộ, trọng dụng thu hút đội ngũ nghiên cứu và TMH KQNC đối với các trường Đại học:*

- *Chính sách về giao quyền sử hữu đối với KQNC sử dụng ngân sách nhà nước:*

- *Chính sách phát triển KH&CN và đổi mới sáng tạo của TP.HCM: Quyết định Số: 48/2016/QĐ-UBND, quyết định 2299/QĐ-UBND, quyết định số 6770/QĐ-UBND, quyết định số 1511/QĐ-UBND, quyết định số 1104/QĐ-SKH&CN, quyết định 2299/QĐ-UBND.*

CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP SPIN-OFF TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY

3.1. Khái quát về các loại hình trường Đại học và doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học ở Việt Nam hiện nay

3.1.1. Các loại hình trường Đại học phổ biến Việt Nam hiện nay

3.1.2. Các loại hình doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học tại Việt Nam

3.2. Chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học

3.3. Trường hợp trường Đại học Công nghệ TP.HCM (Hutech)

3.3.1. Khái quát về trường Đại học Hutech

Trường Đại học Công nghệ TP.HCM được thành lập ngày 26/4/1995 theo quyết định số 235/QĐ -TTg của Thủ tướng Chính phủ và đi vào hoạt động theo quyết định của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT số 2128/QĐ-GDDT.

3.3.2. Một số điều kiện ban đầu hình thành và phát triển doanh nghiệp spin-off tại Hutech

3.3.2.1. Nguồn nhân lực

3.3.2.2. Sản phẩm của hoạt động KH&CN

3.3.2.3. Hoạt động đăng ký SHTT và dịch vụ KH&CN

3.3.3. Viện Công nghệ cao Hutech

3.3.4. Trung tâm TMH CIRTech

3.4. Đánh giá chung về TMH kết quả nghiên cứu Đại học Hutech

3.4.1. Kết quả đạt được

3.4.2. Những hạn chế của Hutech cần xem xét

3.4.2.1. Chính sách chung

3.4.2.2. Thực hiện chính sách quản lý SHTT

3.4.2.3. Chính sách về đầu tư, tài chính: gặp rất nhiều thách thức như vấn đề về vốn, sản xuất, phân phối, quản trị,...

3.4.2.4. Chính sách phát triển nguồn nhân lực

3.4.2.5. Chính sách về quản lý

3.4.2.6. Liên kết doanh nghiệp spin-off

3.5. Kết quả nghiên cứu

Bảng 3.14: Kết quả phân tích nhân tố khám phá các biến quan sát phản ánh rào cản thương mại hóa

Mã	Biến quan sát	Thành phần chính	
		Hệ số tải nhân tố	
		Chín sách	Thị trường
Ba r6	Việc định giá công nghệ để chuyển giao là rất khó	0,785	
Ba r5	Quá khó để các nhà nghiên cứu tìm được đối tác thực tiễn phù hợp cho hoạt động TMH kết quả nghiên cứu	0,743	
Ba r4	Bảo vệ quyền SHTT với các sản phẩm mới là quá khó khăn	0,679	
Ba r1	Doanh nghiệp liên quan tới ngành nghiên cứu của bản thân sử dụng quá ít sản phẩm R&D từ trường Đại học/viện nghiên cứu		0,871
Ba r2	Cơ sở thực tiễn không thực sự quan tâm tới sản phẩm R&D ở trường Đại học		0,857
KMO		0,615	
P-value		0,000	
TVE (%)		64.964	

Nguồn: Kết quả phân tích của tác giả

Bảng 3.18: Kết quả phân tích hồi quy logistics

STT		Hệ số beta	Sai số chuẩn	p- value
1	VỐN XÃ HỘI			
	Con (1) số hợp đồng tư vấn với doanh nghiệp làm tham chiếu			
	<i>1-4 Hợp đồng</i>	1,0371	0,3872	0,0070
	<i>5-10 Hợp đồng</i>	1,1852	0,5643	0,0360
	<i>>10 Hợp đồng</i>	2,2056	1,1463	0,0540
2	ĐỘNG TÀI CHÍNH			
	<i>FIN</i>	0,9858	0,3618	0,0060
3	TIẾP CẬN NGUỒN TÀI TRỢ			
	<i>NSNN/Nafos</i>	-0,0003	0,0002	0,0850
4	RÀO CẢN THỊ TRƯỜNG			
	<i>MAR</i>	0,0554	0,3084	0,8570
5	RÀO CẢN CHÍNH SÁCH			
	<i>INS</i>	0,9569	0,3811	0,0120
6	BIẾN KIỂM SOÁT			
	<i>sub7 Hóa học</i>	1,1299	0,4979	0,0230
	<i>sub8 Cơ khí</i>	1,1249	0,5523	0,0420
	<i>sub9 Công nghệ sinh học</i>	1,6614	0,6697	0,0130
	Pos (2) vị trí quản lý hiện tại là tham chiếu			
	<i>Lãnh đạo phòng/ban/bộ môn</i>	-2,7384	1,6438	0,0960
	<i>Giảng viên/nghiên cứu viên</i>	-1,7990	1,5425	0,2440

	<i>Có sản phẩm chuyển giao/ TMH</i>	0,6827	0,3652	0,0620
	<i>Không rõ có sản phẩm chuyển giao/ TMH</i>	-0,8798	1,2199	0,4710
	<i>Hệ số chặn</i>	-10,9618	2,9044	0,0000

Nguồn: Kết quả phân tích của tác giả

Bảng 3.22: Tổng hợp các kết quả tác động các nhân tố đến quyết định TMH kết quả nghiên cứu

STT	Các biến	Tác động (+/-)	Kết luận
1	Vốn xã hội		
1.1	Hội đồng chức danh giáo sư, phó giáo sư cấp ngành/nhà nước		Bác bỏ
1.2	Hội đồng ngành xét duyệt đề tài cấp Bộ/Nhà nước		Bác bỏ
1.3	Hội đồng ngành xét duyệt đề tài thuộc Quỹ Nafosted		Bác bỏ
1.4	Hội đồng quản trị hoặc hội đồng tư vấn/chuyên môn của doanh nghiệp		Bác bỏ
1.5	Hội đồng tư vấn của chính phủ/cơ quan nhà nước khác		Bác bỏ
1.6	Tạp chí trong nước		Bác bỏ
1.7	Tạp chí ngoài nước		Bác bỏ
1.8	Hội nghị/hội thảo quốc gia, quốc tế:		Bác bỏ
1.9	Hợp đồng tư vấn với doanh nghiệp	+	Chấp nhận
1.9.1	- Từ 1 - 4 hợp đồng	+	Chấp nhận
1.9.2	- Từ 5 - 10 hợp đồng	+	Chấp nhận
1.9.3	- Hơn 10 hợp đồng	+	Chấp nhận
2	Động lực tài chính	+	Chấp nhận
2.1	Động lực tài chính của giảng viên/nhà khoa học	+	Chấp nhận

3	Tiếp cận nguồn tài trợ		
3.1	Đề tài cấp Nhà nước/ Đề tài Nafosted/ Đề tài cấp Bộ hoặc tương đương/ Đề tài Nghị định thư với đối tác nước ngoài	-	Chấp nhận
3.2	Đề tài theo đặt hàng của bộ/ngành/địa phương		Bác bỏ
3.3	Đề tài theo đặt hàng của doanh nghiệp hay tổ chức phi chính phủ		Bác bỏ
4	Rào cản thị trường		
4.1	- Rào cản thị trường		Bác bỏ
5	Rào cản chính sách		
5.1	- Rào cản chính sách	+	Chấp nhận
6	Biển kiểm soát		
6.7	Tạp chí chuyên ngành trong nước có uy tín		Bác bỏ
6.8	Tạp chí chuyên ngành trong danh mục Scopus (không thuộc ISI)		Bác bỏ
6.9	Tạp chí chuyên ngành trong danh mục ISI		Bác bỏ
6.10	ISI_Scopus		Bác bỏ

Nguồn: Kết quả tổng hợp của tác giả

CHƯƠNG 4. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP SPIN-OFF TRONG CÁC TRƯỜNG ĐH CỦA VIỆT NAM

Đề xuất chính sách, mục tiêu, nội dung của chính sách, giải pháp, lộ trình, điều kiện môi trường thực hiện chính sách và dự báo tính khả thi và tác động của chính sách.

4.1. Các căn cứ để kiến nghị chính sách

4.1.1. Căn cứ khoa học: các phát hiện từ phân tích và đánh giá chính sách, Thực trạng TMH kết quả nghiên cứu của các spin-off tại các trường ĐH còn nhiều hạn chế; và nguyên nhân chính là do những chính sách liên quan còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa phù hợp với thực tiễn và chưa nhắm trúng các yếu tố tác động chủ yếu để kích thích sự phát triển của các spin-off.

4.1.2. Căn cứ pháp lý

Có nhiều văn bản pháp quy về các cơ chế và chính sách hỗ trợ thành lập doanh nghiệp KH&CN và đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp đã được ban hành. Dự thảo Quyết định chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 của thủ tướng chính phủ (năm 2021). Đề án TMH công nghệ theo mô hình thung lũng silicon, đề án tái cơ cấu ngành khoa học và công nghệ, đề án khởi nghiệp doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

4.1.3. Căn cứ thực tiễn

- Tiếp cận đổi mới trong đề xuất chính sách
- Chiến lược phát triển KH&CN 2020, tầm nhìn 2030 và phát triển doanh nghiệp KH&CN ở nước ta

- Dự thảo Quyết định Phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 – 2030 của Thủ tướng chính phủ năm 2021

- Nhu cầu thực tiễn về TMH kết quả R&D của các trường Đại học

4.2. Khung chính sách triển doanh nghiệp spin-off trong trường Đại học Việt Nam

4.2.1. Chính sách Quản lý SHTT trong trường Đại học: Mục tiêu, nội dung, giải pháp/lộ trình/điều kiện/môi trường thực hiện chính sách (5 giải pháp), dự báo tính khả thi/tác động của chính sách.

4.2.2. Chính sách về đầu tư và tài chính: Mục tiêu, nội dung, giải pháp/lộ trình/điều kiện/môi trường thực hiện chính sách (8 giải pháp), dự báo tính khả thi/tác động của chính sách

4.2.3. Chính sách về quản lý DN spin-off: Mục tiêu, nội dung, giải pháp/lộ trình/điều kiện/môi trường thực hiện chính sách (3 giải pháp), dự báo tính khả thi/tác động của chính sách.

4.2.4. Chính sách về phát triển nguồn nhân lực: Mục tiêu, nội dung, giải pháp/lộ trình/điều kiện/môi trường thực hiện chính sách (4 giải pháp), dự báo tính khả thi/tác động của chính sách.

4.2.5. Chính sách về liên kết tổ chức hoạt động của doanh nghiệp spin-off trong các trường Đại học: Mục tiêu, nội dung, giải pháp/lộ trình/điều kiện/môi trường thực hiện chính sách 6 giải pháp), dự báo tính khả thi/tác động của chính sách.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Thông qua các chương của luận văn, tác giả đã đưa ra cơ sở lý luận làm khung phân tích cho nghiên cứu. Từ việc phân tích thực trạng các doanh nghiệp spin-off và những chính sách có liên quan đến những nhân tố tác động tới sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường đại học trong nhóm ngành kỹ thuật nhằm thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm R&D. Tác giả đã đề xuất một số chính sách tác động tới những nhân tố thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp spin-off tại các trường đại học trong nhóm ngành kỹ thuật, qua đó giúp thương mại hóa sản phẩm R&D của các doanh nghiệp này. Tác giả đã chứng minh giả thuyết nghiên cứu nếu có chính sách tác động tới các yếu tố quản lý sở hữu trí tuệ, đầu tư, tài chính, phát triển nguồn nhân lực và liên kết doanh nghiệp spin-off thì nó sẽ giúp phát triển các spin-off trong trường đại học và từ đó khi mà các spin-off phát triển sẽ giúp TMH các sản phẩm R&D.

Trong bối cảnh của Việt Nam, nghiên cứu đã chỉ ra việc hình thành và cơ hội phát triển với loại hình này đã và đang hứa hẹn một tiềm năng lớn. Đặc biệt là các trường Đại học hoàn toàn có khả năng và điều kiện cho việc hình thành loại hình này với lợi thế về những công nghệ và NCKH đang được tiến hành trong các trường hiện nay.

Do đó việc hoàn thiện thiết chế để phát triển spin-off trong trường Đại học là rất cần thiết. Với sự nỗ lực của chính phủ và bản thân các trường Đại học, những NCKH sẽ có con đường TMH và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống, đóng góp cho tiến bộ KH&CN của nước nhà.

Một số vấn đề trong luận văn có thể được làm sâu sắc hơn trong các hướng nghiên cứu tiếp theo bổ sung cho hướng nghiên cứu này như nghiên cứu chiến lược phát triển quan hệ giữa khu vực Đại học và khu vực công nghiệp, quản lý và điều hành doanh nghiệp trong trường Đại học; thương mại tài sản trí tuệ trong trường Đại học; đào tạo tinh thần kinh thương trong trường Đại học.

2. Khuyến nghị hướng nghiên cứu tiếp theo

- Khuyến nghị đối với Chính phủ

Khuyến nghị Chính phủ hỗ trợ xây dựng dự án thí điểm đối với doanh nghiệp spin-off. Trong các điều kiện Việt Nam hiện nay còn nhiều chông chéo về mặt chính sách và cơ sở hạ tầng chưa hoàn thiện, nhiều loại hình tổ chức cùng tồn tại. Để một loại hình tổ chức ra đời và hoạt động hiệu quả, chính phủ nên có thiết lập một chương trình riêng với chính sách cụ thể. Như vậy các nguồn lực được tập trung và có kết quả một cách rõ ràng. Mặc dù spin-off là một mô hình thành công trên thế giới nhưng trong bối cảnh áp dụng vào Việt Nam, với những điểm khác biệt về chính sách và hạ tầng công nghiệp, thị trường chưa thể đảm bảo cho thành công tuyệt đối của mô hình. Do đó một dự án thí điểm là cần thiết. Dự án này có thể hình thành dựa trên sự liên kết của một nhóm nhà khoa học trong cùng một lĩnh vực công nghệ từ nhiều trường Đại học, viện nghiên cứu với Đại diện của khu vực thương mại và công nghiệp khác nhau.

Khuyến nghị đối với các nhà sáng lập spin-off trong trường Đại học

Đối với các nhà khoa học cần có đánh giá thị trường để có định hướng nghiên cứu đúng đắn, hình thành nghiên cứu định hướng thương mại ngay từ đầu và huy động sự tham gia của các cá nhân và tổ chức trong giai đoạn đầu tiên để tập trung nguồn lực theo đuổi nghiên cứu cho đến khi thành công. Quá trình liên kết với khu vực tư nhân đóng một vai trò quan trọng, hợp tác này sẽ hiệu quả nhất khi nó được thống nhất trong một nghiên cứu hợp tác và quản lý tốt.

Việc thành lập và đăng ký sở hữu nên tiến hành với tư cách pháp nhân là công ty cổ phần để huy động vốn chủ sở hữu và cùng chia sẻ lợi nhuận cũng như rủi ro, khiến cho mọi thành viên đều có ý thức xây dựng và gắn bó với doanh nghiệp. Chú trọng đến các nhà đầu tư làm việc trong khu vực công nghiệp có kiến thức và kinh nghiệm trong kinh doanh và tìm kiếm thị trường.

Xây dựng quan hệ chặt chẽ với tổ chức mẹ, mạng lưới quan hệ với các tổ chức KH&CN khác nhằm tận dụng cơ sở hạ tầng công nghiệp của vùng và khu vực. Tận dụng các chính sách của chính phủ về đầu tư, huy động vốn mạo hiểm nhằm tận dụng và phát huy tối đa mọi nguồn lực.

- Các khuyến nghị đối với Ban giám hiệu trường Đại học Hutech

Trong điều kiện trường Đại học Hutech bước đầu cần có chính sách hỗ trợ các nhóm nhà khoa học có nhu cầu thành lập spin-off dựa trên công nghệ có tính khả thi thương mại cao như: hỗ trợ về vay vốn, đăng ký bảo hộ SHTT đối với công nghệ. Tạo kênh liên hệ với các đối tác thương mại và công

ng nghiệp của trường để huy động tối đa nguồn đầu tư, cũng như khách hàng cho doanh nghiệp.

Cần tái cấu trúc doanh nghiệp theo định hướng mô hình spin-off, tập trung TMH công nghệ có tiềm năng nhất của doanh nghiệp với sự hỗ trợ nguồn lực từ nhà trường và chính sách của nhà nước như trên.

Chuyển đổi hình thức doanh nghiệp 2 vòng xoắn thành doanh nghiệp 3 vòng xoắn để huy động nguồn vốn chủ sở hữu để có khả năng huy động vốn từ các tổ chức tín dụng khác, đồng thời có sự tham gia của các cổ đông có kinh nghiệm điều hành doanh nghiệp từ khu vực thương mại và công nghiệp./.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA
TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyen Duc Minh, Tran Thi Hai Van, (2022), “Spin-Off and Commercialization of University Researches”, *Open Journal of Social Sciences*, Vol.10 No.1, pp. 256-266, DOI:10.4236/jss.2022.101021, ISSN Online: 2327-5960 ISSN Print:2327-5952
2. Nguyen Duc Minh, Tran Thi Hai Van (2022), “University spin-off: the solution to intellectual property commercialization in universities”,*Open Journal of Social Sciences (JSS)*, ISSN Online: 2327-5960 ISSN Print: 2327-5952, chấp nhận đăng bài